TAND HUYỆN THAN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HSST
Ngày 24/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Sa – Ông Lò Việt Hưng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa*:**

Bà: Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 14/6/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Văn T;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/8/1989, tại Than Uyên - Lai Châu; Nơi cư trú: bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Lường Văn À, sinh năm 1966 và bà Lò Thị T, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Đèo Thị T, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 41/2014/HSST, ngày 17/4/2014, Lường Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 13 giờ 40 phút ngày 31/3/2023, tạm giam từ ngày 09/4/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (có mặt).

2. Họ và tên: **Vàng Văn Tuân**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/5/1994, tại Than Uyên - Lai Châu; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Vàng Văn Ngh, sinh năm 1972 và bà Lò Thị M, sinh năm 1972; Bị cáo có vợ Lò Thị T, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 13 giờ 45 phút ngày 31/3/2023, tạm giam từ ngày 09/4/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lường Văn À – sinh năm: 1966; địa chỉ: bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/3/2023, Lường Văn T mượn xe mô tô của Lường Văn À, sinh năm 1966, trú tại bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (bố của Lường Văn T) đi chơi. Khi Lường Văn T điều khiển xe đi trong bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì gặp Vàng Văn T1. Qua nói chuyện, Lường Văn T và Vàng Văn T1 rủ nhau đi tìm mua Heroine sử dụng, Lường Văn T đưa cho Vàng Văn T1 150.000 đồng, Vàng Văn T1 cất tiền trong túi quần rồi ngồi sau xe mô do Lường Văn T điều khiển lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2023, đến bản Noong Thăng, tại đây Vàng Văn T1 đưa cho người phụ nữ không rõ lai lịch số tiền 300.000 đồng hỏi mua Heroine, trong đó có 150.000 đồng là tiền của Lường Văn T góp. Người phụ nữ cầm tiền rồi đưa cho Vàng Văn T1 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Mua được Heroine, Lường Văn T và Vàng Văn T1 đi xuống bụi cây ven đường mỗi người cấu lấy một ít tự pha chế, tự sử dụng bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại, Lường Văn T, Vàng Văn T1 cùng nhau chia ra thành 06 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, trong đó Lường Văn T là người chia còn Vàng Văn T1 là người lấy mảnh giấy gói lại, sau đó Vàng Văn T1 cho 06 gói Heroine cho vào một vỏ túi bơm kim tiêm gói lại thành 01 gói cầm trong lòng bàn trái ngồi sau xe mô tô do Lường Văn T điều khiển đi về. Đến hồi 12 giờ 35 phút ngày 31/3/2023, khi Lường Văn T điều khiển xe mô tô chở Vàng Văn T1 đi đến Bản Đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì gặp tổ công tác Công an xã Phúc Than, huyện Than Uyên đang làm nhiệm vụ. Do sợ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị phát hiện, Vàng Văn T1 đã thả gói Heroine đang cầm trong tay trái

xuống đường thì bị tổ công tác Công an xã Phúc Than phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 06 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ được gói chung bằng vỏ túi bơm kim tiêm. Tạm giữ của Lường Văn T 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 25T1- 078.83

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 43 ngày 31/3/2023 của người giám định theo vụ việc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 403 ngày 05/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lường Văn T, Vàng Văn T1 có tổng khối lượng 0,27 gam; là ma túy, loại: **Heroine** (Heroin).

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,18 gam; 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ túi bơm kim tiêm; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 25T1-078.83, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lường Văn À (bố của Lường Văn T). Khi cho Tuân mượn xe, ông Ành không biết việc Lường Văn T sử dụng xe làm phương tiên đi mua Heroine sử dụng. Ngày 10/4/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho Lường Văn À.

Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, truy tố các bị cáo Vàng Văn T1 và Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn T1 và Lường Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38/Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lường Văn T;

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 58/Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng Văn T1.

Đề nghị tuyên phạt mức án đối với cả hai bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho cả hai bị cáo.

Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam; 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ túi bơm kim tiêm; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử . Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vào khoảng 12 giờ ngày 31/3/2023, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lường Văn T và Vàng Văn T1 đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi các bị cáo Lường Văn T và Vàng Văn T1 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của các bị cáo: Lường Văn T và Vàng Văn T1 là các đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân các bị cáo.

[5]. Về nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Lường Văn T và Vàng Văn T1 là những người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản

thân mà lại ăn chơi đua đòi dẫn đến nghiện chất ma túy. Bị cáo Lường Văn T đã bị kết án về hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào, tàng trữ chất ma túy với mục đích gì đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho cả hai bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lường Văn T có bà nội Nùng Thị Chiêu là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 – BLHS. Các bị cáo Lường Văn T và Vàng Văn T1 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng bàn bạc, thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, tính chất nguy hiểm cho xã hội từ hành vi phạm tội hai bị cáo thực hiện là ngang nhau nên trách nhiệm hình sự các bị cáo phải chịu là tương đương nhau. Tuy nhiên bị cáo Lường Văn T có nhân thân xấu, nên hình phạt bị cáo Lường Văn T phải chịu là cao hơn bị cáo Vàng Văn T1.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo làm nghề trồng trọt, lại là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8]. Về vật chứng: Khối lượng 0,18 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ túi bơm kim tiêm; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu xét thấy không còn giá trị nên cần tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 25T1-078.83, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lường Văn À (bố của Lường Văn T). Khi cho Tuân mượn xe, ông Ành không biết việc Lường Văn T sử dụng xe làm phương tiên đi mua Heroine sử dụng. Ngày 10/4/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho Lường Văn À. Xét thấy, việc trả lại xe là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về vấn đề liên quan trong vụ án:

Nguồn gốc Heroine, các bị cáo: Lường Văn T và Vàng Văn T1 khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lường Văn T.

Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 ; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng Văn T1.

Điểm c Khoản 1 Điều 47 – Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lường Văn T và Vàng Văn T1 phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của hai bị cáo tính từ ngày 31/3/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,18 gam Heroine; 06 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 vỏ túi bơm kim tiêm; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/6/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

4. Về án phí: các bị cáo Lường Văn T và Vàng Văn T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã M (để biết);
- Lưu HS – TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

	THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Sùng A Sa	**Lò Việt Hưng**	**Lương Thị Mỹ Hằng**